

Số: 167/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP;
- Căn cứ Biên bản họp số 166/BB-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP và các nội dung, tài liệu trình Đại hội liên quan,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2022, Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP với một số nội dung chính như sau:

I. Kết quả hoạt động SXKD, đầu tư năm 2022

1. Một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2022 như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	Thực hiện năm 2022	% TH/KH 2022
1	Doanh thu	2.942,7	2.692,2	91,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	29,0	32,0	110,4%
3	Nộp ngân sách nhà nước	40,0	30,3	75,8%
4	Tỷ lệ cổ tức (%)	1%/năm	1%/năm	100,0%
5	Đầu tư	22,5	0	
6	Quỹ lương NLD	153,5	144,9	94,4%

2. Kết quả thực hiện công tác đầu tư như sau:

2.1 Đầu tư xây dựng cơ bản, máy móc thiết bị và đầu tư khác

Trong năm 2022, căn cứ vào tình hình và nhu cầu thực tế, LILAMA không thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản và máy móc thiết bị.

2.2. Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

- Tổng giá trị vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của LILAMA tại thời điểm 31/12/2022 là 617,1 tỷ đồng, trong đó: 05 Công ty con với giá trị đầu tư 96,9 tỷ

đồng, 10 Công ty liên kết với giá trị đầu tư 271,2 tỷ đồng; 07 doanh nghiệp khác với giá trị đầu tư 248,9 tỷ đồng.

- Đề án tái cơ cấu LILAMA giai đoạn 2021-2025 vẫn chưa được Bộ Xây dựng thông qua nên trong năm 2022, LILAMA chưa có đủ cơ sở để triển khai công tác thoái vốn đầu tư theo kế hoạch đã xây dựng.
- Liên quan đến việc giảm vốn điều lệ của LILAMA SEA, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã có Nghị quyết chấp thuận chủ trương Công ty LILAMA SEA giảm vốn từ 3,8 triệu BND xuống 1,0 triệu BND. LILAMA SEA đã thông qua nội dung này tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty. Theo đó, LILAMA sẽ thu hồi được một phần vốn đầu tư tại LILAMA SEA (dự kiến khoảng 47,4 tỷ đồng), giảm giá trị đầu tư tại LILAMA SEA từ 64,33 tỷ đồng xuống 16,93 tỷ đồng. Hiện tại, LILAMA đã có Văn bản gửi Bộ Kế hoạch đầu tư đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài. Về phía LILAMA SEA, Công ty đang chờ cơ quan chức năng tại Brunei phê duyệt để thực hiện các thủ tục giảm vốn theo kế hoạch.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

1. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ KH2023 /TH2022
1	Doanh thu	2.692,2	4.831,0	179,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	32,0	36,0	112,5%
3	Nộp ngân sách nhà nước	30,3	40,0	132,0%
4	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	1%/năm	2%	200%
5	Đầu tư	0,0	100,0	
6	Quỹ lương NLD	144,98	196,04	135,1%

2. Kế hoạch thực hiện công tác đầu tư năm 2023

2.1. Đầu tư xây dựng cơ bản, máy móc thiết bị

Thực hiện Đề án tái cơ cấu trong giai đoạn mới, từ năm 2023 Tổng công ty dự kiến đầu tư phương tiện máy móc thiết bị nâng cao năng lực thi công cho các đội thi công (thiết bị nâng hạ, giàn giáo, palăng, dụng cụ cầm tay, máy hàn, kho xưởng tạm ...) với giá trị dự kiến đầu tư khoảng 97,5 tỷ đồng. Ngoài ra, Tổng công ty có kế hoạch đầu tư bổ sung hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Bắc Vinh với giá trị khoảng 2,5 tỷ đồng. Tổng giá trị kế hoạch đầu tư năm 2023 dự kiến là 100 tỷ đồng.

2.2 Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

Thực hiện việc thoái vốn đầu tư của Tổng công ty tại các Công ty có phần vốn góp sau khi Đề án tái cơ cấu được Bộ Xây dựng và ĐHCĐ thông qua.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP như sau:

I. Báo cáo tài chính riêng năm 2022

1. Tài sản - Nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	TỔNG TÀI SẢN	Đồng	5.443.657.726.099
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	4.699.375.343.734
2	Tài sản dài hạn	Đồng	744.282.382.365
II	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	Đồng	5.443.657.726.099
1	Nợ phải trả	Đồng	4.536.866.184.938
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	906.791.541.161

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	2.692.157.714.999
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	32.033.870.152
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	26.618.783.569

3. Ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính riêng

Báo cáo kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần và có vấn đề cần nhấn mạnh, cụ thể như sau:

“Chúng tôi xin lưu ý người đọc nội dung sau:

Tại thuyết minh số 2.3 - "Cơ sở lập báo cáo tài chính riêng", đến thời điểm phát hành báo cáo này, các công việc liên quan đến quyết toán cổ phần hóa của Tổng công ty đang được tiếp tục thực hiện và Tổng công ty chưa nhận được quyết định của Cơ quan có thẩm quyền về phê duyệt quyết toán giá trị vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần nêu trên của chúng tôi.”

II. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022:

1. Tài sản - Nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	TỔNG TÀI SẢN	Đồng	6.203.590.855.317
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	5.330.719.426.936
2	Tài sản dài hạn	Đồng	872.871.428.381
II	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	Đồng	6.203.590.855.317
1	Nợ phải trả	Đồng	5.223.247.749.154
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	980.343.106.163

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	2.892.079.411.149
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	(28.826.482.629)
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	(54.264.072.526)

3. Ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính hợp nhất:

Báo cáo kiểm toán là báo cáo có ý kiến ngoại trừ và có vấn đề cần nhấn mạnh, cụ thể như sau:

Ý kiến ngoại trừ:

"1. Các vấn đề ảnh hưởng đến báo cáo tài chính hợp nhất phát sinh tại các Công ty con:

Các khoản công nợ phải thu và dự phòng phải thu khó đòi

Tại ngày 31/12/2022 tại các công ty con của Tổng công ty bao gồm: Công ty Cổ phần Cơ khí Lắp máy, Công ty Cổ phần Lilama 5 và Công ty Cổ phần Lilama 7 ghi nhận một số khoản phải thu quá hạn thanh toán với tổng giá trị là 50,84 tỷ đồng. Tuy nhiên, chúng tôi chưa thu thập được các bằng chứng kiểm toán về đánh giá của Ban Tổng Giám đốc cũng như các tài liệu khác có liên quan về khả năng thu hồi các khoản phải thu này. Do đó, chúng tôi không thể xác định được những điều chỉnh cần thiết (nếu có) đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng công ty.

Hàng tồn kho

Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán cần thiết, tuy nhiên không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán để khẳng định được tính chính xác và tồn thất (nếu có) của chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại các công ty con của Tổng công ty, bao gồm: Công ty Cổ phần Cơ khí Lắp máy, Công ty Cổ phần Lilama 5 và Công ty Cổ phần Lilama 7 với tổng số tiền tại thời điểm 31/12/2022 là 311,45 tỷ đồng. Do đó, chúng tôi chưa xác định được các điều chỉnh cần thiết liên quan đến khoản mục "Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang" cũng như những ảnh hưởng (nếu có) đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng công ty.

Một số vấn đề khác

Tại ngày 01/01/2022 và 31/12/2022 Công ty con của Tổng công ty - Công ty Cổ phần Lilama 5 đang phản ánh chi phí phải trả lãi vay với số tiền lần lượt 60,65 tỷ đồng và 74,01 tỷ đồng, trong đó, chi phí lãi vay trong năm 2022 là 13,41 tỷ đồng. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán cần thiết nhưng vẫn không thể thu thập được các bằng chứng thích hợp để làm cơ sở xác định tính chính xác và đầy đủ của chi phí lãi vay ghi nhận trong năm nay và các năm trước của Công ty con này. Do đó, chúng tôi không thể đánh giá được các ảnh hưởng (nếu có) liên quan đến khoản mục "Chi phí phải trả ngắn hạn" tại thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022 và chỉ tiêu "Chi phí tài chính" trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng công ty. Mặt khác, tại Công ty con này, chúng tôi chưa thu thập được xác nhận khoản vay tại ngày 01/01/2022 và tại ngày 31/12/2022 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bim Sơn với cùng số tiền là 183,38 tỷ đồng. Bằng các thủ tục kiểm toán đã thực hiện, chúng tôi không thể đánh giá được sự phù hợp của số dư

các khoản mục nêu trên trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 01/01/2022 và ngày 31/12/2022 cũng như ảnh hưởng của các vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty.

Chúng tôi không thể đánh giá được sự phù hợp của số dư các khoản mục phải thu và phải trả tại thời điểm 31/12/2022 tại Công ty con - Công ty Cổ phần Lilama 7 với số tiền lần lượt là 18,49 tỷ đồng và 3,49 tỷ đồng cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty.

Tại Công ty con - Công ty Cổ phần Lilama 7 đang trình bày trên khoản mục "chi phí trả trước dài hạn" tại ngày 01/01/2022 và 31/12/2022 với số tiền lần lượt là 12,67 tỷ đồng và 11,12 tỷ đồng. Bằng các thủ tục kiểm toán đã thực hiện, chúng tôi vẫn không thể đánh giá được sự phù hợp của số liệu nêu trên đến Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 01/01/2022 và 31/12/2022 cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Tổng công ty;

2. Các vấn đề ảnh hưởng đến báo cáo tài chính hợp nhất phát sinh tại các Công ty liên kết:

Tổng công ty đang trình bày báo cáo tài chính của các Công ty liên kết theo phương pháp vốn chủ sở hữu như trình bày tại Thuyết minh số 2.9 - Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất. Tuy nhiên, các Báo cáo tài chính năm 2022 được Tổng công ty sử dụng để hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu bao gồm Công ty Cổ phần Lilama 45-1, Công ty Cổ phần Lilama 45-3, Công ty Cổ phần Lilama 69-1, Công ty Cổ phần Lilama 69-3 và Công ty Cổ phần Bất động sản Lilama chưa xử lý các vấn đề kiểm toán viên đơn vị thành viên ngoại trừ trên Báo cáo tài chính tại các đơn vị này. Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về các số liệu và các vấn đề ngoại trừ trên báo cáo tài chính của các đơn vị nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định được những điều chỉnh cần thiết (nếu có) đối với khoản mục "Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết" (Mã số 252 trên Bảng Cân đối kế toán hợp nhất) tại ngày 31/12/2022 và Chỉ tiêu "Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết" (Mã số 24 trên Báo cáo Kết quả Hoạt động kinh doanh Hợp nhất) năm 2022 của Tổng công ty.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ các vấn đề được nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Lắp Máy Việt Nam - CTCP tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất."

Nguyên nhân ý kiến ngoại trừ:

1.1 Về vấn đề ảnh hưởng đến báo cáo tài chính hợp nhất phát sinh tại công ty con:

Đối với ý kiến về các khoản công nợ phải thu và dự phòng phải thu khó đòi:
 Tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2022, các công ty con của Tổng Công ty (Công ty Lilama 5, Lilama 7 và Cơ khí Lắp máy Lilama) đã chủ động lập biên bản đối chiếu công nợ đầy đủ với các khách nợ để đảm bảo tính hiện hữu và quyền đòi nợ hợp pháp với các khoản nợ phải thu. Tuy nhiên, tính đến thời điểm phát hành báo cáo tài chính kiểm toán, các đơn vị nêu trên chưa cung cấp được văn bản đối chiếu công nợ các khoản phải thu với các khách nợ cho các kiểm toán viên của kiểm toán AASC. Cùng với đó, do tình

106
 ÔN
 NG
 P M
 ET M
 TRÚN

hình kinh tế khó khăn chung dẫn đến một số khách hàng chưa thể thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các khoản công nợ. Tuy nhiên, theo đánh giá của Ban lãnh đạo các Công ty con, khoản công nợ quá hạn này vẫn có khả năng thu hồi được và Công ty chưa thực hiện việc trích lập dự phòng phải thu khó đòi.

Đối với ý kiến ngoại trừ về hàng tồn kho: LILAMA có 03 Công ty con (công ty LILAMA 5, LILAMA 7 và Cơ khí Lắp máy LILAMA) là các đơn vị có lợi ích công chúng. Tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của các Công ty con kể trên, ĐHĐCĐ đã lựa chọn và thông qua danh sách các công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 của công ty. Tuy nhiên, tháng 11/2022, sau khi đối chiếu lại với quy định của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các công ty kiểm toán trong danh sách được ĐHĐCĐ phê duyệt không được chấp thuận đủ điều kiện để thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023 / (hoặc) công ty kiểm toán từ chối thực hiện kiểm toán (do không bố trí được nhân sự/thời gian phù hợp để thực hiện cuộc kiểm toán). Điều này khiến cho các công ty Lilama 5, Lilama 7 và Cơ khí Lắp máy Lilama phải lựa chọn đơn vị kiểm toán khác. Việc tìm kiếm, thương thảo và bổ nhiệm kiểm toán diễn ra sau thời điểm kết thúc năm tài chính 31/12/2022 (thời điểm thực hiện kiểm kê) khiến đơn vị kiểm toán AASC không thể tham gia chứng kiến kiểm kê khoản mục hàng tồn kho của các Công ty con. Bên cạnh đó, các Công ty trên cũng chưa cung cấp được các tài liệu chứng minh lợi ích có thể thu được từ khoản hàng tồn kho hoặc các tổn thất (nếu có) của khoản mục Chi phí Sản xuất kinh doanh dở dang.

Đối với các vấn đề khác:

Đối với khoản chi phí tài chính và chi phí phải trả của Công ty Lilama 5: Tại thời điểm 31/12/2022, Lilama 5 đã có các khoản vay ngân hàng quá hạn, tuy nhiên, công ty và các ngân hàng chưa đối chiếu, xác nhận các khoản lãi vay, lãi phạt chậm trả đối với các khoản vay đã quá hạn. Do đó, đơn vị kiểm toán cho ý kiến về khoản vay này cũng như chi phí tài chính phát sinh liên quan đến khoản vay này. Trong thời gian tới, Công ty Lilama 5 sẽ làm việc lại với ngân hàng để xác nhận chi phí lãi vay phải trả đối với các khoản vay này.

Đối với các khoản chi phí trả trước của Công ty Lilama 7: Đây là các công cụ dụng cụ, chi phí dài hạn, tuy nhiên, Công ty chưa kiểm kê, đánh giá chính xác để xác định phân bổ vào chi phí sản xuất kinh doanh. Trong thời gian tới, Lilama 7 sẽ tiến hành kiểm tra, đối chiếu và xác định tổn thất (nếu có) để phản ánh đầy đủ chi phí vào kết quả sản xuất kinh doanh.

1.2 Về các vấn đề ảnh hưởng đến báo cáo tài chính hợp nhất phát sinh tại công ty liên kết

Căn cứ theo ý kiến kiểm toán trên báo cáo tài chính năm 2022 của các Công ty liên kết bao gồm: Lilama 45.1, Lilama 45.3, Lilama 69-1, Lilama 69-3 và Công ty CP Bất động sản LILAMA, các kiểm toán viên của công ty kiểm toán đều đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Mặt khác, các kiểm toán viên của công ty kiểm toán AASC (kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất LILAMA) không thể thu thập đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để xác định được ảnh hưởng (nếu có) liên quan đến khoản mục “Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết” và khoản mục “Lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết” và đưa ra ý kiến ngoại trừ đối với vấn đề này.

Vấn đề cần nhấn mạnh:

"Chúng tôi xin lưu ý người đọc nội dung sau:

Tại thuyết minh số 2.3 - "Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất", đến thời điểm phát hành báo cáo này, các công việc liên quan đến quyết toán cổ phần hóa của Tổng Công ty đang được tiếp tục thực hiện và Tổng Công ty chưa nhận được quyết định của Cơ quan có thẩm quyền về phê duyệt quyết toán giá trị vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán ngoại trừ nêu trên của Chúng tôi."

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP như sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Diễn giải	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang năm 2022		5.308.230.032
II	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022		
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2022		32.033.870.152
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành		5.415.086.583
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	II.3= II.1-II.2	26.618.783.569
4	Các khoản điều chỉnh vào Lợi nhuận sau thuế TNDN		0
5	Lợi nhuận năm 2022 dùng để phân phối các Quỹ	II.5 = (II.3 - II.4)	26.618.783.569
III	Phân phối Lợi nhuận năm 2022 cho các Quỹ		14.365.374.611
1	Quỹ Đầu tư phát triển (30%)	III.1=II.5 x (30%)	7.985.635.071
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (0,5 tháng lương thực hiện năm 2022) (*)		6.040.739.540
3	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (tương đương 1 tháng lương thực hiện của Viên chức quản lý)		339.000.000
IV	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối các Quỹ	IV = I+II.3 - III	17.561.638.990
V	Chi cổ tức (1%/năm)	V=VĐL x 1%	7.972.610.400
VI	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối	VI=IV-V	9.589.028.590

(*) Đối với việc phân bổ lợi nhuận vào Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và phân bổ tỷ lệ phù hợp cho từng Quỹ.

Điều 6. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP như sau:

1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức lương và thù lao (triệu đồng/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền (triệu đồng)
I	Hội đồng quản trị	5			852,00
1	Chủ tịch HĐQT (Chuyên trách)	1	43,00	12	516,00
2	Thành viên HĐQT (Kiêm nhiệm)	4	7,00	12	336,00
II	Ban Kiểm soát	3			480,00
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	30,00	12	360,00
2	Thành viên BKS (Kiêm nhiệm)	2	5,00	12	120,00
	Tổng cộng	8			1.332,00

2. Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức lương và thù lao (triệu đồng/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền (triệu đồng)
I	Hội đồng quản trị	5			1.152,00
1	Chủ tịch HĐQT (Chuyên trách)	1	43,00	12	516,00
2	Thành viên HĐQT (Chuyên trách)	1	32,00	12	384,00
3	Thành viên HĐQT (Kiêm nhiệm)	3	7,00	12	252,00
II	Ban Kiểm soát	3			480,00
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	30,00	12	360,00
2	Thành viên BKS (Kiêm nhiệm)	2	5,00	12	120,00
	Tổng cộng	8			1.632,00

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty duyệt chi tiền lương các chức danh quản lý của Tổng công ty theo quy định hiện hành của pháp luật. Nếu có sự thay đổi về số lượng thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách/kiêm nhiệm thì quỹ lương, quỹ thù lao sẽ được thay đổi tương ứng. Việc quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 sẽ được thực hiện phù hợp theo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 7. Thông qua danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP bao gồm:

- ✓ Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- ✓ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- ✓ Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định để lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán trong Danh sách nêu trên thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2023 của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP.

Điều 8. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cổ đông và tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo quy định hiện hành của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như điều 8;
- Bộ Xây dựng;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT;
- Website Lilama;
- Lưu HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Bùi Đức Kiên

